TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 - HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2026/HSST
Ngày 17/3/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – HÀ NỘI

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Nguyễn Duy Trí

- *Các hội thẩm nhân dân*: Ông Nguyễn Hiếu L1 và bà Đỗ Thu Dung;

- *Thư ký phiên toà*: Bà Nguyễn Thanh Thủy – Thư ký Toà án;

- *Đại diện VKSND khu vực 11 – Hà Nội tham gia phiên toà:* Bà Chử Thị Kim Quy - Kiểm sát viên.

Ngày 17/3/2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2026/HSST ngày 11/02/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2026/HSST ngày 24/02/2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 76/2026/HSST-QĐ ngày 10/03/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hà Nội, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, sinh năm: 2006, tại: Phú Thọ; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; HKTT và chỗ ở: Xóm Đ, xã Y, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn L (sinh năm 1972) và con bà Nguyễn Thị T1 (sinh năm 1976); vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa).

* *Người bị hại:* Chị Lê Thanh T2, sinh năm 1988 (đã chết). Người đại điện hợp pháp của người bị hại: Ông Nguyễn Thành L1, sinh năm 1987, HKTT: P, CT8B, Khu đô thị Đ, xã Đ, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt).

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Bùi Đặng T3 T3, sinh năm 2006; trú tại: Xóm T, xã L, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt)

2. Công ty TNHH Dệt may K, người đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Thành L1, sinh năm 1987; HKTT: CT8B; KĐT Đ, xã Đ, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt).

* *Người làm chứng:*

Anh Đào Ngọc H, sinh năm 2006; HKTT: Xóm Đ, xã Y, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 22/6/2025, Nguyễn Văn T (không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng BKS 28FF-032.xx của chị Bùi Đặng T3 T3 (sinh năm 2006; HKTT: xóm T, xã L, tỉnh Phú Thọ) chở phía sau anh Đào Ngọc H (sinh năm 2006; HKTT: xóm Đ, xã Y, tỉnh Phú Thọ) đi trên đường Phan Trọng T theo hướng Hà Đông đi Cầu Tó. T điều khiển xe đi cách mép đường bên phải khoảng 3 mét với tốc độ khoảng 40-45km/h, thời điểm này trời mưa to, T và anh H đều không đội mũ bảo hiểm. Khoảng 17 giờ 27 phút cùng ngày, khi T và anh H đi đến đoạn lối mở cổng số 3, chung cư Đ thuộc xã T, huyện T1, Hà Nội (nay là xã Đ, thành phố Hà Nội), T nhìn thấy phía trước cách xe của T 02 mét có xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đen BKS 29AX-120.xx do chị Lê Thanh T2 (sinh năm 1988; HKTT: P, CT8B, Khu đô thị Đ, xã Đ, thành phố Hà Nội) điều khiển đi từ trong khu đô thị Đ chuyển hướng xi nhan sang đường để đi về hướng Hà Đông. T phanh xe nhưng do khoảng cách quá gần nên xe mô tô BKS 28FF-032.xx do T điều khiển đã va chạm với khu vực yếm bên trái xe mô tô BKS 29AX-120.xx của chị T2 khiến hai xe mô tô bị đổ ngã, chị T2 ngã ra đường bất tỉnh và được T đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện quân y 103 đến ngày 28/6/2025 thì tử vong tại Bệnh viện.

Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan điều tra đã phối hợp với cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện giao thông.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 22 giờ 00 phút ngày 22/6/2025 tại đường Phan Trọng T, xã T, huyện T1, Hà Nội (nay là xã Đ, thành phố Hà Nội) thể hiện:

"Hiện trường xảy ra tai nạn là đường Phan Trọng T (đoạn lối mở cổng số 3 Chung cư Đ), thuộc xã T, huyện T1, Hà Nội là loại đường hai chiều được rải nhựa nhẵn phẳng, có vạch sơn kẻ đường đứt đoạn màu vàng phân chia giữa hai chiều đường, chiều đường từ Cầu Bươu đi Cầu Tó rộng 6,20m, chiều ngược lại rộng 5,30m. Điểm mốc là điểm bên phải lối mở cổng số 3 chung cư Đ. Mép đường chuẩn là mép đường bên phải theo chiều Cầu Bươu đi Cầu Tó.

Quá trình khám nghiệm xác định vị trí:

- Xe mô tô BKS 28FF-032.xx đổ nghiêng bên trái trên đường Phan Trọng T, đầu xe hướng Cầu Tó, đuôi xe hướng Cầu Bươu; Đo từ tâm trục bánh trước vào mép đường chuẩn là 2,7m, đồng thời cách điểm mốc là 4,20m; Đo từ tâm trục bánh sau vào mép đường chuẩn là 3,1m. (01)

- Xe mô tô BKS 29AX-120.xx đổ nghiêng bên phải ngang đường, đầu xe hướng mép đường bên trái theo chiều Cầu Bươu đi Cầu Tó, đuôi xe hướng mép đường chuẩn; Đo từ tâm trục bánh trước vào mép đường chuẩn là 4,25m đồng thời

cách tâm trục bánh trước xe mô tô BKS 28FF-032.xx là 0,6m. Đo từ tâm trục bánh sau vào mép đường chuẩn là 2,5m".

Cơ quan điều tra đã tạm giữ của Nguyễn Văn T: 01 xe mô tô BKS 28FF-032.xx; 01 đăng ký xe mô tô số 28001312, tạm giữ của chị Lê Thanh T2 01 xe mô tô BKS 29AX-120.xx.

Ngày 16/10/2025, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định dấu vết va chạm, cơ chế hình thành dấu vết, vị trí va chạm và tốc độ của hai phương tiện nêu trên trước khi xảy ra va chạm. Tại Bản Kết luận giám định số 4629/KL-KTHS ngày 08/08/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

"1. Dấu vết va chạm, cơ chế hình thành dấu vết, vị trí va chạm trên 02 phương tiện:

1.1. Dấu vết trượt xước sơn, mất sơn màu đen, bám dính chất màu trắng(dạng sơn) trên diện (18x7,5)cm ở mặt ngoài cánh yếm bên trái xe mô tô biển kiểm soát 29AX-120.xx chiều hướng từ trước ra sau (Ảnh 3 -> Ảnh 5 trong bản ảnh giám định) phù hợp với dấu vết trượt xước mất sơn màu trắng, nứt nhựa, bám dính chất màu đen (dạng sơn) trên diện (8x7) cm ở mặt ngoài cánh yếm bên trái xe mô tô BKS 28FF-032.xx, chiều hướng từ trước ra sau (Ảnh B3->B5 bản ảnh giám định) – Là vị trí va chạm duy nhất giữa hai phương tiện.

1.2. Dấu vết trượt xước, cong kim loại, xước nhựa ở mặt ngoài bên phải xe mô tô biển kiểm soát 29AX-120.xx (đầu tay phanh, đầu tay lái, ốp sàn để chân, ốp sườn xe để chân sau, tay nâng, ốp bảo vệ ống xả), chiều hướng từ trên xuống dưới (Ảnh A6->A12 bản ảnh giám định) do va chạm với vật tày cứng (dạng mặt đường) tạo ra.

1.3. Dấu vết trượt xước, rách cao su, xước cong kim loại ở mặt ngoài đầu bàn để chân trước bên trái xe mô tô biển kiểm sóat 28FF-032.xx, chiều hướng từ trước ra sau (Ảnh B6-bản ảnh giám định) do va chạm với vật tày cứng (dạng mặt đường) tạo ra.

1.4. Dấu vết còn lại trên 02 phương tiện không đủ yếu tố giám định.

2. Vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện trên mặt đường ở khoảng vị trí xe mô tô biển kiểm soát 28FF-032.xx kí hiệu số 01 theo sơ đồ hiện trường.

3. Không xác định được tốc độ của 02 phương tiện trước khi va chạm".

Ngày 28/6/2025, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y tử thi chị Lê Thanh T2 nhưng do gia đình chị T2 kiên quyết từ chối nên không mổ tử thi. Tại Bản kết luận giám định tử thi số 586/533/KLGĐTT-TTPY ngày 23/7/2025 của Trung tâm pháp y Sở y tế Hà Nội kết luận: *"Do không mổ tử thi nên không kết luận được nguyên nhân chết".*

Tại Bệnh án ngoại khoa do Bệnh viện quân y 103 thể hiện: chị Lê Thanh T2 tử vong do Sốc chấn thương không hồi phục do đa chấn thương: Chấn thương sọ não nặng: Xuất huyết dưới nhện lan tỏa hai bán cầu, liềm đại não và lều tiểu não, máu tụ dưới màng cứng bán cầu não trái, phù não lan tỏa, vỡ xương chẩm; Chấn thương hàm mặt: Vỡ thành xoang hàm phải, xương mũi, chỏm chân bướm phải, tụ

dịch đa xoang; Chấn thương ngực kín; Dập phổi hai bên do tai nạn giao thông ngày thứ 7; Viêm gan vi rút B mạn tính.

Ngày 14/11/2025, Cơ quan điều tra đã yêu cầu định giá tài sản thiệt hại của 02 phương tiện trong vụ tai nạn giao thông. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐGTS ngày 17/11/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xã Đ kết luận:

"- *Chi phí sửa chữa, thay thế toàn bộ ốp gầm, thay thế sàn để chân, thay thế bộ ốp trước trái xe mô tô Honda Vision biển số 29AX-120.xx là 690.000 đồng*

Chi phí sửa chữa, thay thế nắp trước tay lái xe mô tô Honda Wave biển số 28FF-032.xx là 240.000 đồng".

Tại Biên bản kiểm tra nồng độ cồn lập hồi 21 giờ 55 phút ngày 22/6/2025 tại số: 59 Phan Trọng T, xã T, huyện T1, thành phố Hà Nội đối với Nguyễn Văn T cho kết quả: 00 mg/l. Tại Phiếu xét nghiệm ma túy trong cơ thể đối với Nguyễn Văn T cho kết quả: Âm tính.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên. Lời khai của T phù hợp với lời khai của người liên quan, người làm chứng và tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan điều tra đã thu thập được.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đủ căn cứ xác định: Nguyên nhân chính và trực tiếp dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do Nguyễn Văn T tham gia giao thông khi tránh xe đi ngược chiều và trong điều kiện trời mưa, đường trơn trượt nhưng không chú ý quan sát, không giảm tốc độ hoặc dừng lại để đảm bảo an toàn vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9, điểm h, m khoản 3 Điều 12 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ năm 2024 va chạm với xe mô tô BKS: 29AX-120.xx do chị Lê Thanh T2 điều khiển đang chuyển hướng để sang đường nhưng không nhường đường gây nguy hiểm cho phương tiện khác vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 15 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ năm 2024.

Ngoài ra, Nguyễn Văn T còn điều khiển xe mô tô BKS 28FF-032.xx tham gia giao thông chở phía sau anh Đào Ngọc H nhưng không có giấy phép lái xe vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ năm 2024. Nguyễn Văn T và anh Đào Ngọc H đều không đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông là vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 33 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ năm 2024. Ngày 04/2/2026, Cơ quan điều tra đã có Công văn đề nghị Phòng PC08 – Công an thành phố Hà Nội xử phạt hành chính theo quy định.

Về dân sự: Nguyễn Văn T đã tự nguyện bồi thường số tiền 350.000.000 đồng cho gia đình chị Lê Thanh T2, gia đình chị T2 đã nhận tiền bồi thường và không yêu cầu gì thêm, đồng thời có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho T.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa Nguyễn Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Kiểm sát Viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội, duy trì công tố tại phiên tòa luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội:*"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ "*.

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho UBND xã Y, tỉnh Phú Thọ nơi cư trú phối hợp cùng gia đình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Do đại diện hợp pháp của người bị hại đã nhận bồi thường và không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra để xem xét; các chủ phương tiện cũng không yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản nên không đặt ra để xem xét.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

Về tố tụng: Về hành vi tố tụng, Quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo thì thấy: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người liên quan, người làm chứng, phù hợp với biên bản và sơ đồ hiện trường, phù hợp với các kết luận giám định; hồ sơ bệnh án của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 17 giờ 27 phút ngày 22/6/2025, tại đường Phan Trọng T đoạn lối mở cổng số 3, chung cư Đ thuộc xã Đ, thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn T (không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng BKS 28FF-032.xx tham gia giao thông khi tránh xe đi ngược chiều và trong điều kiện trời mưa, đường trơn trượt nhưng không chú ý quan sát, không giảm tốc độ hoặc dừng lại để đảm bảo an toàn vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9, điểm h, m khoản 3 Điều 12 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ năm 2024 dẫn đến va chạm với xe mô tô BKS: 29AX-120.xx do chị Lê Thanh T2 điều khiển. Hậu quả chị T2 bị đa chấn thương dẫn đến tử vong sau đó. Nạn nhân có một phần lỗi khi chuyển hướng để sang đường nhưng không nhường đường gây nguy hiểm

cho phương tiện khác vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 15 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ năm 2024.

Tại bản cáo trạng số: 153/CT-VKS -KV11 ngày 09/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét, bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm T, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng, tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Nguyên nhân lỗi dẫn đến vụ tai nạn trên là lỗi hỗn hợp, do lỗi chủ quan của bị cáo và lỗi chủ quan của người bị hại khi chuyển hướng để sang đường nhưng không nhường đường gây nguy hiểm cho phương tiện khác. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm khắc, phù hợp với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo để nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung trong lĩnh vực vi phạm giao thông đường bộ. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; lần đầu phạm tội, tích cực bồi thường khắc phục hậu quả, người bị hại cũng có lỗi một phần, đại diện hợp pháp của người bị hại tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự (Áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt) đối với bị cáo cũng là phù hợp với quy định của pháp luật. Do bị cáo lần đầu phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Căn cứ Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao (Hướng dẫn thi hành Điều 65 Bộ luật Hình sự) cần cho bị cáo một cơ hội được cải tạo, giáo dục tại địa phương cũng đủ để giáo dục riêng và phòng ngừa chung, không ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn và cũng đủ để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo và gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Nguyễn Văn T và gia đình đã tự nguyện bồi thường số tiền 350.000.000 đồng cho đại diện gia đình chị Lê Thanh T2, gia đình chị T2 đã nhận tiền bồi thường và không yêu cầu gì thêm, đồng thời có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho T. Các chủ phương tiện (chị Đặng T3 T3 và Công ty TNHH Dệt may K, người đại diện theo pháp luật là anh Nguyễn Thành L1) đều đã nhận lại phương tiện và không yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản nên không đặt ra để xem xét.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng BKS 28FF-032.xx, quá trình điều tra xác định là tài sản của chị Bùi Đặng T3 T3, T tự ý lấy xe của chị T3 đi, chị T3 không biết việc T không có giấy phép lái xe, không biết việc

T lấy xe chị T3 đi nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với chị T3 và ra Quyết định xử lý tài sản, trao trả chiếc xe cùng đăng ký xe cho chị T3 là có căn cứ.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đen BKS: 29AX-120.xx, quá trình điều tra xác định là tài sản của Công ty TNHH Dệt may K, người đại diện theo pháp luật là anh Nguyễn Thành L1 (Sinh năm 1987; HKTT: CT8B; KĐT Đ, xã Đ, thành phố Hà Nội; chồng của chị T2). Anh L1 mượn chiếc xe trên để cho chị T2 đi lại nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý tài sản và trao trả chiếc xe cho Công ty TNHH Dệt may K. Anh L1 là đại diện theo pháp luật của công ty đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì về bồi thường dân sự đối với chiếc xe là có căn cứ.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định; bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại và người liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội*:"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ ".*

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 và Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Văn T 30** (Ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **05** (Năm) năm tính từ ngày tuyên án;

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Y, tỉnh Phú Thọ nơi cư trú phối hợp cùng gia đình, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng Hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án:

Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm ngàn)* án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (có mặt) có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (vắng mặt) có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chỉ có quyền kháng cáo về những gì liên quan đền quyền và lợi ích hợp pháp của mình theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hà Nội;
- VKS thành phố Hà Nội;
-VKSND khu vực 11 - HN;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Phòng THADS KV 11 – HN;
-UBND xã Y, Phú Thọ;
- Bị cáo; người bị hại; người LQ;
- Lưu: hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Nguyễn Duy Trí